

Bài
16

KHI TRANG SÁCH MỞ RA

ĐỌC



Nói tên những cuốn sách mà em đã đọc. Giới thiệu về một cuốn sách em thích nhất.



KHI TRANG SÁCH MỞ RA



Khi trang sách mở ra
Khoảng trời xa xích lại
Bắt đầu là cỏ dại
Thú đến là cánh chim
Sau nữa là trẻ con
Cuối cùng là người lớn.

Trong trang sách có biển
Em thấy những cánh buồm
Trong trang sách có rừng
Với bao nhiêu là gió.

Trang sách còn có lửa
Mà giấy chẳng cháy đâu
Trang sách có ao sâu
Mà giấy không hề ướt.

Trang sách không nói được
Sao em nghe điều gì
Đạt dào như sóng vỗ
Một chân trời đang đi.
(Nguyễn Nhật Ánh)

Từ ngữ

- *Cỏ dại*: cỏ mọc tự nhiên.
- *Thú đến*: sau đó.



1. Sắp xếp các sự vật sau theo thứ tự được nhắc đến trong khổ thơ đầu.
a. cánh chim b. cỏ dại c. người lớn d. trẻ con
2. Ở khổ thơ thứ hai và thứ ba, bạn nhỏ thấy những gì trong trang sách?



3. Theo em, khổ thơ cuối ý nói gì?
 - a. Trong trang sách có tiếng sóng vỗ.
 - b. Trong trang sách có mây trời đang bay.
 - c. Trong trang sách có nhiều điều thú vị về cuộc sống.
4. Tìm những tiếng có vần giống nhau ở cuối các dòng thơ.



1. Tìm các từ ngữ chỉ sự vật trong khổ thơ thứ hai hoặc thứ ba.
2. Đặt một câu về một cuốn truyện.

M: Truyện Tích Chu nói về tình cảm bà cháu.

VIẾT

1. Nghe – viết: Khi trang sách mở ra (2 khổ thơ cuối).
2. Viết tên 2 tác giả của những cuốn sách em đã đọc.

3. Chọn a hoặc b.

a. Chọn / hoặc n thay cho ô vuông.

- Dao có mài mói sắc, người có học mói ■ ên.
- Hay học thì sang, hay ■ àm thì có.
- ■ ật tùng trang tùng trang

Giấy trắng sờ mát rượi

Thơm tho mùi giấy mới

■ ān ■ ót bān tay xinh.

(Theo Nguyễn Quang Huy)

b. Chọn tiếng trong ngoặc thay cho ô vuông.

- (gắn/gắng): ■ bó, cố ■, ■ súc

- (nắn/nắng): ánh ■, uốn ■, ■ nót

- (vắn/vắng): ■ tho, ■ trắng, ■ trán

- (vân/vâng): ■ gõ, ■ lôi, ■ tay

LUYỆN TẬP



1. Chọn từ chỉ đặc điểm của mỗi đồ dùng học tập trong hình.

(thẳng tắp, trắng tinh, nhọn hoắt, tím ngắt)



2. Kết hợp từ ngữ ở cột A với từ ngữ ở cột B để tạo câu neu đặc điểm.

A

Bàn học của Bống

B

thơm phức mùi giấy mới.

Cuốn vở

ngắn nắp, gọn gàng.

Cục tẩy

nhỏ xíu như một viên kẹo.

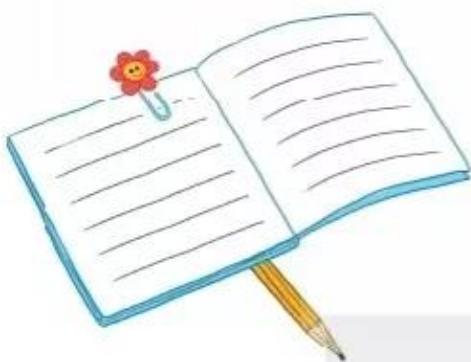
3. Chọn dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi thay cho ô vuông.

Sách ơi thúc dậy

Vở ơi học bài

Ô kia thuốc kẻ

Sao cứ nằm dài ■■■



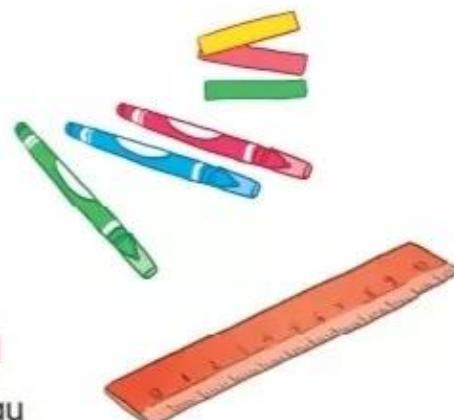
Lại còn anh bút

Trốn tít nơi đâu ■■■

Nhanh dậy đi mau

Cùng em đến lớp ■■■

(Theo Ngọc Minh)



1. Kể tên các đồ dùng học tập của em.

2. Viết 3 – 4 câu tả một đồ dùng học tập của em.

(1) Em chọn
tả đồ dùng
học tập nào?

(4) Em có nhận xét
hay suy nghĩ gì về đồ
dùng học tập đó?

Tả đồ dùng
học tập

(2) Nó có đặc điểm gì
(về hình dáng,
màu sắc,...)?

(3) Nó giúp ích gì
cho em trong
học tập?

ĐỌC MỞ RỘNG

1. Cho biết phiếu đọc sách dưới đây của bạn Nam có những nội dung gì.

PHIẾU ĐỌC SÁCH

Ngày: 19/10/2021

Tên sách: *Cái Tết của mèo con*

Tên tác giả: Nguyễn Đình Thi

Điều em thích nhất: Mèo con rất dũng cảm.

2. Ghi chép các thông tin về cuốn sách mà em đã đọc vào phiếu đọc sách theo mẫu (làm vào vở).

PHIẾU ĐỌC SÁCH

Ngày: (...)

Tên sách: (...)

Tên tác giả: (...)

Điều em thích nhất: (...)

3. Nói về điều em thích nhất trong cuốn sách em đã đọc.

